

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC NINH,
TỈNH BẮC NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 73/2024/HS - ST

Ngày: 23/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hoan

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Nguyễn Thị Liên – Cán bộ hưu trí

- Ông Nguyễn Hồng Thanh – Cán bộ tư pháp
phường Vệ An, thành phố Bắc Ninh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Vân Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân thành
phố Bắc Ninh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh,
Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án
hình sự sơ thẩm thụ lý số: 82/2024/TLST – HS ngày 12 tháng 01 năm 2024, theo
Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2024/QĐXXST – HS ngày 12 tháng 01 năm
2024 đối với các bị cáo:

1. ĐẶNG VĂN G, sinh năm: 1995 tại: Thôn C, xã VT, huyện Việt Yên, tỉnh
Bắc Giang; Nơi cư trú: Thôn C, xã VT, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang; Nghề
nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 8/12; Dân tộc: Kinh;
Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đặng Văn Th
và bà Nguyễn Thị T; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ,
tạm giam từ ngày 13/12/2023 đến nay.

“Có mặt”

2. NGUYỄN VĂN Đ, sinh năm: 1994 tại: Thôn T, xã BĐ, huyện Việt Yên,
tỉnh Bắc Giang; Nơi cư trú: Thôn T, xã BĐ, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang; Nghề
nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 7/12; Dân tộc: Kinh;
Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T
và bà Chu Thị V; Vợ Lâm Thị L và 01 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ
ngày 13/12/2023 đến ngày 15/12/2023 được tại ngoại.

“Có mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Văn G có mối quan hệ với Đặng Văn Hòa ở cùng thôn. Trong một lần nói chuyện Giang được biết Hòa có pháo hoa nổ cần tìm nguồn để tiêu thụ. Sau đó Giang nói chuyện với bạn là Nguyễn Văn Đ. Qua mạng xã hội facebook, Đức quen biết với một thanh niên có tên là Tôm, Tôm nhờ Đức mua hộ 12 bộ pháo hoa nổ dàn 36 quả để đốt vào ngày cưới em Tôm, Đức nhận lời và liên hệ với Giang để Giang mua giúp. Giang mua của Hòa với giá là 700 nghìn đồng/1 bộ và bán lại cho Đức 950 nghìn đồng/1 bộ; Đức thỏa thuận với Tôm là 1 triệu 200 nghìn đồng/1 bộ, Tôm đồng ý mua, hai bên hẹn giao nhận hàng vào khoảng chiều tối ngày 13/12/2023, địa điểm giao nhận là tại gầm cầu Đại Phúc. Khoảng 15 giờ 20 phút ngày 13/12/2023, Hòa mang đến nhà giao cho Giang số pháo hoa mà Giang đã đặt mua, Giang hẹn với Hòa khi nào bán xong sẽ về trả tiền cho Hòa. Sau đó, Giang thuê xe taxi của anh Diêm Văn Long đến nhà đón Giang và qua nhà Đức đón Đức đi đến đoạn gầm cầu Đại Phúc trên quốc lộ 1A hướng Bắc Giang – Hà Nội thuộc phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Khi đến nơi Đức xuống xe gọi điện cho Tôm đến nhận hàng. Khoảng 17 giờ 15 phút, Tôm đi ô tô nhãn hiệu Vinfax đến, Đức vào xe xách túi bóng đen đựng 12 bộ pháo ở trên xe ô tô xuống để cho Tôm kiểm tra. Khi Đức và Tôm đang kiểm tra pháo thì bị Công an thành phố Bắc Ninh phối hợp cùng Công an phường Đại Phúc kiểm tra, bắt quả tang, lợi dụng sơ hở Tôm đã lên xe chạy thoát. Tang vật thu giữ gồm: 12 hình hộp chữ nhật giống nhau được đựng trong hai túi bóng đen và hai bao tải dứa, 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 plus màu đen, 01 điện thoại Iphone 6 plus màu gold, 01 xe ô tô nhãn hiệu Hyundai i10 màu sơn bạc BKS: 30E-143.16.

Tại Kết luận giám định số: 2052/KL-KTHS ngày 13/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: *“12 hộp đều có ký hiệu KS4-3611 Made in China có kích thước (14,5x14,5x10)cm gửi giám định có tổng khối lượng 12,8 kg; là pháo hoa nổ. Pháo nổ (pháo hoa nổ) được quy định tại Nghị định 137/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ về quản lý, sử dụng pháo.”*

Tại bản cáo trạng số: 15/CT-VKSTPBN ngày 12/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh đã truy tố Đặng Văn G và Nguyễn Văn Đ về tội “Buôn bán hàng cấm” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Đặng Văn G và Nguyễn Văn Đ thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và trình bày: Hai bị cáo nhận thức rõ được hành vi buôn bán pháo nổ là vi phạm pháp luật

nhưng chỉ vì hám lợi mà hai bị cáo đã nhất thời phạm tội; hai bị cáo đề nghị HĐXX xem xét tính chất, mức độ phạm tội của hai bị cáo là do thiếu hiểu biết được mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các bị cáo chưa được hưởng lợi, bị cáo Đức có bố mẹ già bị bệnh tim, con nhỏ, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo Giang có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, hai bị cáo đều có thời gian tham gia quân ngũ để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích hành vi phạm tội của các bị cáo, căn cứ vào nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự mà các bị cáo được hưởng vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Đặng Văn G và Nguyễn Văn Đ phạm tội “*Buôn bán hàng cấm*”.

- Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt Đặng Văn G và Nguyễn Văn Đ mỗi bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy số pháo hoa nổ còn lại sau giám định; tịch thu, sung quỹ nhà nước 02 chiếc điện thoại di động thu giữ của Giang, Đức.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Giang, Đức nhất trí với bản luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, không tranh luận gì thêm.

Kiểm sát viên không tranh luận gì thêm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp vật chứng đã thu giữ, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở xác định: Hồi 17 giờ 15 phút ngày

13/12/2023, tại gầm cầu Đại Phúc trên QL 1A hướng Bắc Giang – Hà Nội thuộc phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh Đặng Văn G và Nguyễn Văn Đ có hành vi bán 12 bệ pháo hoa nổ giống nhau ký hiệu KS4-3611 Made in China có kích thước (14,5x14,5x10)cm có tổng khối lượng là 12,8kg cho một người đàn ông tên Tôm. Khi Giang, Đức và Tôm đang kiểm tra pháo thì bị lực lượng Công an thành phố Bắc Ninh bắt giữ. Do đó, đã đủ cơ sở xác định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh truy tố bị cáo Đặng Văn G và Nguyễn Văn Đ về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, cần được chấp nhận.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế mà cụ thể là trật tự quản lý về việc sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, buôn bán hàng cấm trong lãnh thổ nước ta. Mặc dù các bị cáo đều đã trưởng thành, nhận thức đầy đủ về hành vi của mình, biết được pháo nổ là một trong những mặt hàng Nhà nước cấm, Thủ tướng Chính phủ đã ra Chỉ thị về việc cấm sản xuất, buôn bán và đốt pháo, các phương tiện thông tin đại chúng thường xuyên đưa tin tuyên truyền tác hại nghiêm trọng của việc đốt pháo nổ, từ những hành vi đốt pháo nổ trái phép đã gây ra nhiều tai nạn thương tâm. Nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học, chỉ vì hám lợi mà đã lao vào con đường tội phạm.

[4] *Xét vai trò, tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của từng bị cáo, thấy rằng:* Trong vụ án này 02 bị cáo phạm tội nhưng chỉ mang tính chất đồng phạm giản đơn, không có sự cấu kết chặt chẽ trong quá trình thực hiện tội phạm. Do vậy, không thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức. Xét vai trò của Giang cao hơn Đức vì Giang là người đã chủ động tìm mua pháo để cho Đức tìm nguồn tiêu thụ; khi đã có người mua, Giang là người thuê xe đến đón Đức cùng đi giao hàng.

[5] *Xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:*

- *Về nhân thân:* Bị cáo Giang và Đức đều là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, các bị cáo phạm tội lần này là lần đầu.

- *Về tình tiết tăng nặng:* Cả hai bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- *Về tình tiết giảm nhẹ:* Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; cả hai bị cáo đều có thời gian phục vụ trong quân đội, bị cáo Đức có bà nội tham gia kháng chiến được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhì nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

- *Về quyết định hình phạt:* Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và

khoản 2 Điều 51 của BLHS; lượng pháo nổ mà các bị cáo buôn bán ít. Xét thấy chỉ cần xử các bị cáo ở trên mức khởi điểm của khung hình phạt cũng đủ sức giáo dục, răn đe đối với các bị cáo, đồng thời cũng thể hiện được tính nghiêm minh của pháp luật và vẫn có tác dụng giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Đức là lao động chính trong gia đình, phải nuôi con nhỏ, hoàn cảnh gia đình khó khăn; bị cáo Giang không có công việc vẫn sống phụ thuộc vào gia đình; hai bị cáo đều chưa được hưởng lợi từ hành vi phạm tội của mình nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là phù hợp.

[7] Về vật chứng của vụ án:

- Số pháo hoa nổ còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tuyên tịch thu, tiêu hủy;

- 02 túi bóng đen và 02 bao tải dứa là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy;

- Đối với 02 điện thoại di động thu giữ của Giang và Đức, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hai bị cáo đều thừa nhận có sử dụng điện thoại để liên lạc với nhau về việc mua bán pháo hoa, liên lạc mua pháo hoa của Hòa và liên lạc với Tôm để hẹn thời gian, địa điểm giao nhận hàng nên cần tuyên tịch thu, sung quỹ Nhà nước hai chiếc điện thoại này là phù hợp.

- Quá trình điều tra xác định chiếc xe ô tô nhãn hiệu Hyundai i10, màu sơn bạc, BKS: 30E-143.16 là của công ty cổ phần quốc tế Thịnh Hưng. Ngày 13/12/2023, khi được Giang thuê chở Giang và Đức đi bán pháo hoa nổ, Giang không nói cho anh Long biết mục đích, trong quá trình Giang, Đức giao hàng cho Tôm thì anh Long ngồi trong xe, hàng để trong túi bóng đen nên anh không biết là Giang, Đức giao hàng gì cho Tôm. Do vậy chiếc xe trên không phải là phương tiện phạm tội. Ngày 28/12/2023, Công an thành phố Bắc Ninh đã ra Quyết định xử lý vật chứng, bằng hình thức trao trả chiếc xe trên cho Công ty Thịnh Hưng do Diêm Đăng Long là người được ủy quyền nhận, là có căn cứ.

[8] Liên quan trong vụ án còn có Đặng Văn Hòa là người mà Giang khai đã mua 12 bộ pháo hoa nổ với giá 700 nghìn đồng/1 bộ. Quá trình điều tra Hòa không thừa nhận đã bán pháo cho Giang, Hòa khai chỉ đến nhà Giang chơi một lúc rồi về và không liên lạc gì với Giang. Công an thành phố Bắc Ninh đã trích bản ảnh camera của nhà dân ở ven đường gần cổng nhà Giang nhưng chỉ có hình ảnh Hòa đi xe đạp điện vào cổng nhà Giang mà không có hình ảnh Hòa và Giang giao nhận pháo hoa; Hòa cũng không thừa nhận đã liên lạc bằng điện thoại để giao dịch mua bán pháo hoa với Giang. Ngoài lời khai của Giang thì không có căn cứ nào khác chứng minh Hòa bán pháo hoa cho Giang. Do vậy chưa đủ căn cứ để xử lý đối với

Hòa. Công an thành phố Bắc Ninh tiếp tục điều tra, xác minh khi nào làm rõ sẽ xem xét, xử lý Hòa sau là phù hợp.

- Đối với Diêm Đăng Long là người lái xe taxi chở Đức và Giang đến thành phố Bắc Ninh, khi thuê xe của anh Long Giang không nói cho anh Long biết đi bán pháo, khi lên xe Giang cho pháo vào trong túi bóng đen nên anh Long không biết trong túi của Giang có hàng cấm nên không có căn cứ để xử lý đối với anh Long.

- Đối với người đàn ông tên là Tôm người Đức khai đã bán pháo hoa cho vào ngày 13/12/2023; Đức không biết cụ thể tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này, Công an thành phố Bắc Ninh đã tiến hành truy tìm nhưng không có kết quả, đồng thời đã có văn bản gửi tập đoàn bưu chính viễn thông quân đội Viettel để xác minh số điện thoại của Tôm nhưng chưa có văn bản trả lời. Công an thành phố Bắc Ninh tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xem xét, xử lý sau là phù hợp.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[10] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh về tội danh, áp dụng mức hình phạt và các vấn đề khác đối với các bị cáo là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Văn G và Nguyễn Văn Đ phạm tội “*Buôn bán hàng cấm*”.

- **Căn cứ:** Điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: Đặng Văn G 16 (mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 13/12/2023.

- **Căn cứ:** Điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: Nguyễn Văn Đ 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 13 đến ngày 15/12/2023.

- **Về xử lý vật chứng:** Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy:

1. 01 (một) thùng cattong niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định theo Kết luận giám định số 2052/KL-PKTHS ngày 13/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh.

2. 02 (hai) túi bóng đen (theo biên bản niêm phong giao lại đối tượng giám định)

3. 02 (hai) bao tải dừa (theo biên bản niêm phong giao lại đối tượng giám định)

Tịch thu, sung quỹ nhà nước:

1. 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu iphone 7 plus màu đen, số imei: 359473085619399.

2. 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu iphone 6 plus màu vàng gold, số imei: 353329071703140.

Toàn bộ vật chứng nêu trên được miêu tả theo đúng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11/01/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh.

- **Về án phí:** Căn cứ: Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc Đặng Văn G và Nguyễn Văn Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

- **Về quyền kháng cáo:** Căn cứ: Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn **15** ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Công an thành phố Bắc Ninh;
- Chi cục THADS thành phố Bắc Ninh (khi án có hiệu lực);
- TAND tỉnh Bắc Ninh (Phòng KTNV);
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ án văn.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hoan

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Liên Nguyễn Hồng Thanh

Trần Thị Hoan

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC NINH,
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Ngày 23 tháng 01 năm 2024;

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Hoan

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Liên

Ông Nguyễn Hồng Thanh

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 82/2024/HSST ngày 12 tháng 01 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Đặng Văn G, sinh năm 1995 tại Thôn C, xã VT, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

2. Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1994 tại Thôn T, xã BD, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Văn G và Nguyễn Văn Đ phạm tội “*Buôn bán hàng cấm*”.

- **Căn cứ:** Điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: Đặng Văn G 16 (mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 13/12/2023.

- **Căn cứ:** Điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58;

Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: Nguyễn Văn Đ 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 13 đến ngày 15/12/2023.

- **Về xử lý vật chứng:** Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy:

1. 01 (một) thùng cattong niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định theo Kết luận giám định số 2052/KL-PKTHS ngày 13/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh.

2. 02 (hai) túi bóng đen (theo biên bản niêm phong giao lại đối tượng giám định)

3. 02 (hai) bao tải dừa (theo biên bản niêm phong giao lại đối tượng giám định)

Tịch thu, sung quỹ nhà nước:

1. 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu iphone 7 plus màu đen, số imei: 359473085619399.

2. 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu iphone 6 plus màu vàng gold, số imei: 353329071703140.

Toàn bộ vật chứng nêu trên được miêu tả theo đúng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11/01/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh.

- **Về án phí:** Căn cứ: Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc Đặng Văn G và Nguyễn Văn Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

- **Về quyền kháng cáo:** Căn cứ: Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

Nghị án kết thúc cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Liên Nguyễn Hồng Thanh

Trần Thị Hoan

